TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2026/HS-ST
Ngày: 17/03/2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Long.

2. Bà Trịnh Thị Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Thương – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 7 – Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Nhất - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 03 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2026/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 03 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Phước Đ, sinh ngày 21/10/1998, tại tỉnh Quảng Ngãi; Căn cước công dân số 062098003294; nơi cư trú: Số D N, tổ H, phường K, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Thợ làm bảng quảng cáo nội thất; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1957 và bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm: 1955; bị cáo có vợ là chị Đặng Thị Nhật L, sinh năm 2003 (chưa đăng ký kết hôn) và có 01 con chung sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/11/2025, bị Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Q xử phạt hình chính với số tiền 1.500.000 đồng theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 99/QĐ-XPHC, đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 07/8/2025 và đã nộp phạt ngày 04/12/2025.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2025 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 06/8/2025, Nguyễn Phước Đ điều khiển xe mô tô không rõ biển kiểm soát do Đ mượn của một người tên T1 (chưa xác định

được nhân thân, lai lịch) để đi công việc. Khi đang đi trên đường D, phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi thì Đ gặp một người tên Đ1 (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đang đi ngược chiều, biết Đ1 bán ma tuý đá và Đ nảy sinh ý định mua ma tuý đá của Đ1 về sử dụng nên Đ quay xe lại đi đến chỗ Đ1. Sau đó Đ hỏi Đ1 có ma tuý không bán cho Đ với số tiền là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) thì Đ1 nói có và lấy ra 01 (một) túi ni lông bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng là ma tuý đá đưa cho Đ. Sau khi mua được số ma tuý trên, Đ mang về địa chỉ tại số nhà D N, tổ H, phường K, tỉnh Quảng Ngãi cất giấu trong phòng ngủ. Đến khoảng 22 giờ 00 phút ngày 07/8/2025, Đ muốn sử dụng ma tuý đá nên Đ lấy số ma tuý đã mua vào ngày 06/8/2025 và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đá để sử dụng. Bộ D sử dụng ma tuý gồm: 01 bình thuỷ tinh màu trong suốt được gắn với 01 ống thuỷ tinh và 01 ống nhựa. Sau đó, Đ lấy nước lọc đổ vào bình thuỷ tinh rồi Đ lấy một ít ma tuý trong túi ni lông ra bỏ vào bầu hở của ống thuỷ tinh, dùng quẹt lửa đốt chất ma tuý trong bầu hở này rồi dùng miệng hút hơi ma tuý đá trong ống nhựa, sau khi sử dụng ma tuý thì Đ đi ngủ. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 08/8/2025, Đ tỉnh dậy và tiếp tục sử dụng ma tuý đá thì bị Công an phường K bắt quả tang thu giữ tại vị trí Đ sử dụng ma tuý đá có 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma tuý và 01 (một) túi ni lông bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng nghi là ma tuý đá. Công an phường đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Phước Đ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý, thu giữ toàn bộ số ma tuý, bộ D sử dụng trái phép chất ma tuý và 06 (sáu) con dao. Tiến hành thực hiện xét nghiệm nhanh đối với Đ, kết quả thể hiện có chất ma tuý trong cơ thể Đ.

Tại Kết luận giám định số 779/KL-KTHS ngày 12/8/2025 của Phòng K - Công an tỉnh Q, kết luận:

- Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu NS2, mã số 2005804 gửi giám định là ma tuý, loại *Methamphetamine*, có khối lượng 9,683 gam.

- Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu NS2, mã số 2005802 gửi giám định là ma tuý, loại *Methamphetamine*, có khối lượng 0,141 gam.

Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKSKV7 ngày 15/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Phước Đạt về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi; bị cáo không ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Phước Đ và nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước Đ từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/08/2025.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng và hiện đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định và tất cả các vật chứng đã được thu giữ theo như biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 26/02/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Quảng Ngãi.

+ Trả lại cho bị cáo: **04** (Bốn) con dao tự chế và **01** (Một) rìu tự chế có đặc điểm theo như biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 26/02/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Quảng Ngãi.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai và vi phạm pháp luật, bị cáo hối hận về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình, cộng đồng xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Phước Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 06/8/2025, bị cáo Nguyễn Phước Đ mua ma tuý đá của một người tên Đ1 để sử dụng với số tiền là 4.000.000 đồng. Sau khi mua được số ma tuý trên, Đ mang về nhà tại địa chỉ tại số D N, tổ H, phường K, tỉnh Quảng Ngãi cất giấu trong phòng ngủ. Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 07/8/2025, Đ lấy số ma tuý đá đã mua để sử dụng. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 08/8/2025, Đ tiếp tục sử dụng ma tuý đá thì bị Công an phường K bắt quả tang thu giữ tại vị trí Đ sử dụng ma tuý đá có 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma tuý và 01 (một) túi ni lông bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng nghi là ma tuý đá nên Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Phước Đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Tại Bản kết luận giám định số 779/KL-KTHS ngày 12/8/2025 của Phòng K – Công an tỉnh Q kết luận mẫu chất tinh thể rắn màu trắng được niêm phong trong 02 túi niêm phong gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 9,824 gam. Hành vi cất giữ trái phép 9,824 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Phước Đ về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, vi phạm Luật phòng chống ma túy mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác và có thể gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, điều này thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo không tốt. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung đặc biệt là đối với các tội phạm về ma tuý.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được áp dụng để xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Ngoài ra bị cáo từng có thời gian nhập ngũ thực hiện nghĩa vụ quân sự tại Tiểu đoàn C, Trung đoàn I, Bộ CHQS tỉnh K (nay là tỉnh Quảng Ngãi) nên cần xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để áp dụng thêm cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng và hiện đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với số ma tuý được hoàn lại sau giám định; 01 (Một) hộp thuốc lá có dòng chữ "THĂNG LONG" kích thước dài 9cm, rộng 5,5cm, dày 2,2cm; 01 (Một) bì ni lông kích thước dài 9,5cm, rộng 06cm màu trong suốt; 01 (Một) ông thủy tinh màu trong suốt được uôn cong một đầu có bầu hở; 02 (Hai) túi niêm phong bằng ni lon đựng mẫu vật và mẫu vật gửi giám định, còn lại bao nhiêu hoàn trả lại hết cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Q. Tất cả mầu vật đã được niêm phong trong 01 (một) phong bì mặt trước có nội dung "CÔNG AN TÍNH QUẢNG NGÃI PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 779/KL-KTHS" và 01 (một) hình dấu tròn có nội dung "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH QUẢNG NGÃI" và có các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán theo quy định.

- 01 (Một) bình thủy tinh màu trong suốt, nắp nhựa màu đen (Cao 11,5cm, đường kính đáy là 05cm, nắp nhựa màu đen có 01 lỗ trên đỉnh nắp đường kính 0,7cm và 01 lỗ tròn bên hông nắp có đường kính là 0,6cm) và 01 ống hút nhựa màu vàng, trắng (Ống hút nhựa được gắn một đầu vào lỗ tròn bên hông nắp nhựa màu đen của bình thủy tinh). Đã được Công an niêm phong theo quy định;

- 01 (Một) quẹt lửa màu xanh, có chữ BREAK RULES.

Xét thấy, ma túy là chất Nhà nước cấm tàng trữ trái phép và những vật dụng là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng nói trên.

- Đối với 01 (Một) con dao tự chế dài 46cm, lưỡi bằng kim loại dài 33cm, mũi nhọn, cán bằng gỗ (Có ốp lưỡi dao kèm theo); 01 (Một) con dao tự chế dài 58cm, lưỡi bằng kim loại dài 42cm, cán bằng kim loại được bọc gỗ (Có ốp lưỡi dao kèm theo); 01 (Một) con dao tự chế dài 54cm, lưỡi bằng kim loại mũi nhọn dài 38cm, cán bằng nhựa (Có ôp lưỡi dao kèm theo); 01 (Một) con dao tự chế dài 27cm, lưỡi bằng kim loại mũi nhọn dài 16cm, cán bằng tre (Có ốp lưỡi dao kèm theo); 01 (Một) rìu tự chế dài 40cm, lưỡi bằng kim loại. Đây là các tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội; tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo cho rằng những tài sản này có giá trị không đáng kể nên không nhận lại mà đề nghị xử lý theo quy định. Xét thấy, nhưng tài sản này bị cáo không đề nghị trả lại và có giá trị không đáng kể nên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[7] Một số nội dung có liên quan:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Nguyễn Phước Đ: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Q xác định Đ không thuộc các trường hợp phạm tội Sử dụng trái phép chất ma tuý được quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự nên đã ra quyết định xử phạt hành chính Nguyễn Phước Đ về hành vi sử

dụng trái phép chất ma tuý, quy định tại khoản 1 Điều 23, Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Đối với người tên "Đ1" là người bán ma tuý cho bị can Đ, không rõ nhân thân lai lịch. Quá trình điều tra dựa trên lời khai của bị cáo Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã tiến hành xác minh nhưng chưa thể xác định được nhân thân, lai lịch đối tượng trên. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với ông Nguyễn Văn H1 là chủ sở hữu căn nhà số D N, tổ H, phường K, tỉnh Quảng Ngãi. Quá trình bị cáo Đ tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy thì ông H1 không biết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q không xử lý trách nhiệm hình sự đối với ông H1 là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước Đ phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phước Đ 06 *(S)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/8/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

+ 01 (Một) bình thủy tinh màu trong suốt, nắp nhựa màu đen (Cao 11,5cm, đường kính đáy là 05cm, nắp nhựa màu đen có 01 lỗ trên đỉnh nắp đường kính 0,7cm và 01 lỗ tròn bên hông nắp có đường kính là 0,6cm) và 01 ống hút nhựa màu vàng, trắng (Ống hút nhựa được gắn một đầu vào lỗ tròn bên hông nắp nhựa màu đen của bình thủy tinh). Đã được Công an niêm phong theo quy định;

+ 01 (Một) quẹt lửa màu xanh, có chữ BREAK RULES.

+ Mẫu vật được hoàn lại sau giám định; 01 (Một) hộp thuốc lá có dòng chữ "THĂNG LONG" kích thước dài 9cm, rộng 5,5cm, dày 2,2cm; 01 (Một) bì ni lông kích thước dài 9,5cm, rộng 06cm màu trong suốt; 01 (Một) ông thủy tinh màu trong suốt được uôn cong một đầu có bầu hở; 02 (Hai) túi niêm phong bằng ni lon đựng mẫu vật và mẫu vật gửi giám định, còn lại bao nhiêu hoàn trả lại hết cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Q. Mẫu vật còn lại đựng trong 02 (hai) túi ni lông có khối lượng đã trừ bì lần lượt là M1: 9,611 gam, M2: 0,126 gam. Được niêm phong trong 01 (một) phong bì mặt trước có nội dung "CÔNG AN TỈNH QUẢNG NGÃI PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 779/KL-KTHS" và 01 (một) hình dấu tròn có nội dung "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH QUẢNG NGÃI" và có các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán

theo quy định.

+ 01 (Một) con dao tự chế dài 46cm, lưỡi bằng kim loại dài 33cm, mũi nhọn, cán bằng gỗ (Có ốp lưỡi dao kèm theo);

+ 01 (Một) con dao tự chế dài 58cm, lưỡi bằng kim loại dài 42cm, cán bằng kim loại được bọc gỗ (Có ốp lưỡi dao kèm theo);

+ 01 (Một) con dao tự chế dài 54cm, lưỡi bằng kim loại mũi nhọn dài 38cm, cán bằng nhựa (Có ôp lưỡi dao kèm theo);

+ 01 (Một) con dao tự chế dài 27cm, lưỡi bằng kim loại mũi nhọn dài 16cm, cán bằng tre (Có ốp lưỡi dao kèm theo);

+ 01 (Một) rìu tự chế dài 40cm, lưỡi bằng kim loại;

(Các vật chứng có đặc điểm theo như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/02/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 - Quảng Ngãi).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Phước Đ phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (17/3/2026) bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND KV 7 - Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT (CSMT) - CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại TG số 2 - CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng THADS KV 7 - Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Sơ Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Tiến